

# MARKET LENS

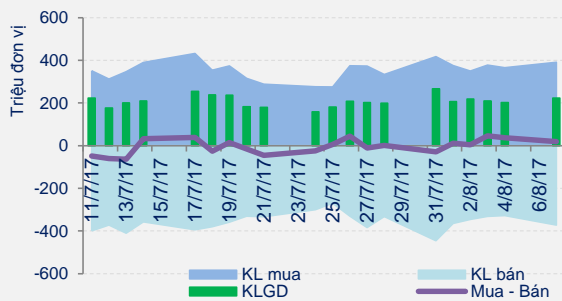
Phiên giao dịch ngày:

7/8/2017

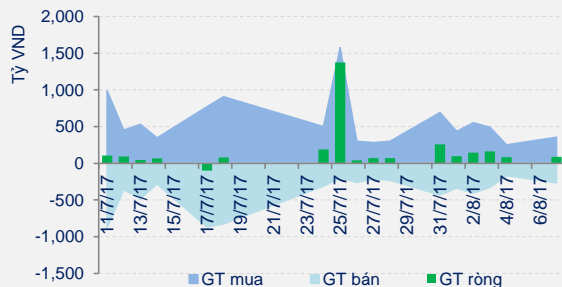
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	792.98	102.40
% Thay đổi	↑ 0.55%	↑ 0.45%
KLGD (CP)	222,489,270	88,603,902
GTGD (tỷ đồng)	3,956.62	830.23
Tổng cung (CP)	372,360,890	134,510,900
Tổng cầu (CP)	391,024,360	142,978,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	7,360,000	2,563,807
KL mua (CP)	9,550,000	6,654,888
GTmua (tỷ đồng)	355.57	72.15
GT bán (tỷ đồng)	266.24	26.03
GT ròng (tỷ đồng)	89.33	46.12

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.13%	12.7	2.3	1.2%
Công nghiệp	↑ 0.56%	15.7	3.3	20.0%
Dầu khí	↑ 1.46%	17.3	2.8	6.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 2.27%	19.6	5.0	5.2%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.17%	15.7	3.7	1.4%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.04%	20.0	6.9	11.4%
Ngân hàng	↓ -0.82%	14.2	1.8	10.9%
Nguyên vật liệu	↑ 0.08%	10.6	2.0	12.7%
Tài chính	↑ 0.57%	22.5	2.7	28.7%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -0.75%	12.7	2.5	1.8%
VN - Index	↑ 0.55%	16.5	4.2	86.2%
HNX - Index	↑ 0.45%	12.2	1.8	13.8%

## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục đà tăng điểm với phiên thứ ba liên tiếp, mức tăng trên cả hai sàn đều khá tốt. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 4,3 điểm (+0,55%) lên 792,98 điểm; HNX-Index tăng 0,47 điểm (+0,46%) lên 102,4 điểm. Thanh khoản trên hai sàn khá tốt, ở mức trên trung bình hai mươi phiên gần đây với giá trị giao dịch đạt 4.800 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 312 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 360 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 330 mã tăng, 107 mã tham chiếu, 210 mã giảm. Đóng góp chủ yếu vào mức tăng của thị trường trong phiên hôm nay là nhóm các cổ phiếu bluechip như PLX (+5%), SAB (+1,3%), SAB (+1,3%), GAS (+1,7%), MWG (+2,5%), MBB (+1,7%), HPG (+0,8%), BID (+0,4%), VCG (+3,4%), ACB (+0,8%), PVS (+1,7%), SHB (+1,2%). Ở chiều ngược lại, một số bluechip điều chỉnh đã gây khó khăn cho đà tăng như VNM (-0,2%), VIC (-0,1%), NVL (-0,9%), STB (-1,2%), DHG (-1,4%), EIB (-0,8%), FPT (-0,5%), VCS (-5,3%), NVB (-6,3%). Nhóm cổ phiếu chứng khoán tiếp tục đà tăng điểm ấn tượng, với hàng loạt mã tăng như SHS (+0,6%), CTS (+1,1%), VND (+0,8%), VCI (+0,7%), MBS (+2,2%); thậm chí tăng trần như AGR (+6,8%), APS (+8,3%), VIG (+9,1%). Nhóm cổ phiếu bất động sản cũng thu hút dòng tiền tốt, giúp cho giao dịch trên thị trường trở nên sôi động, nhiều mã có mức tăng tốt như FLC (+1,4%), DXG (+1,8%), LDG (+6,8%), DIG (+6,1%), CEO (+1,9%), KBC (+0,7%).

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index tiếp tục duy trì được đà tăng trưởng tốt trong phiên thứ ba liên tiếp. Thanh khoản cũng được cải thiện nhẹ cho thấy sự đồng thuận với mức tăng của chỉ số. Cây nến ngày hôm nay với phần bóng trên khá dài, chủ yếu là do việc cổ phiếu SAB biến động mạnh trong phiên, áp lực chốt lời trong phiên hôm nay là khá nhẹ và ít có ảnh hưởng đến đà tăng của chỉ số. Chúng tôi cho rằng, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index sẽ tăng điểm nhẹ để hướng tới thử thách lại mức đỉnh trong phiên hôm nay tại 796 điểm, vùng hỗ trợ gần nhất cho chỉ số được xác định trong khoảng 782-789 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể áp dụng chiến lược mua vào ở gần hỗ trợ và bán ra khi chỉ số tiệm cận kháng cự. Nhà đầu tư trung và dài hạn khuyến nghị tiếp tục nắm giữ danh mục và tận dụng những phiên giảm điểm để tái cơ cấu danh mục, có thể mua vào các mã có nền tảng doanh nghiệp tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong cả năm nay.

# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

7/8/2017

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch, chỉ số đạt mức đỉnh trong phiên sáng tại 796,09 điểm nhờ sự tăng trần của SAB. Ngay sau đấy, áp lực bán ra tăng nhẹ đã thu hẹp mức tăng của chỉ số. Phiên chiều, chỉ số chủ yếu đi ngang. Kết phiên, VN-Index tăng 4,3 điểm (+0,55%) lên 792,98 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: PLX tăng 3.200 đồng, SAB tăng 3.300 đồng, GAS tăng 1.100 đồng. Ở chiều ngược lại, VNM giảm 300 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index cũng tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch, với đà tăng mạnh dần về chiều, chỉ số đạt mức cao nhất trong đầu phiên chiều tại 102,87 điểm. Nửa cuối phiên chiều, áp lực bán ra tăng nhẹ thu hẹp phần nào mức tăng của chỉ số. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,47 điểm (+0,46%) lên 102,4 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VCG tăng 700 đồng, ACB tăng 200 đồng, PVS tăng 300 đồng. Ở chiều ngược lại, VCS giảm 9.900 đồng.

## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 89,33 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 2,2 triệu cổ phiếu. VCI là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 21,5 tỷ đồng tương ứng với 352 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PLX với 19,7 tỷ đồng tương ứng với 300 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, CII là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 14,6 tỷ đồng tương ứng với 436 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 46,12 tỷ đồng. SHB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 37,5 tỷ đồng tương ứng với 4,5 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 8,8 tỷ đồng tương ứng với 451 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 4,2 tỷ đồng tương ứng với 242 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ

**Chốt mức tăng lương tối thiểu vùng năm 2018 là 6,5%**

Trưa nay 7.8, phiên họp thứ 3 Hội đồng Tiền lương Quốc gia bàn về phương án tăng lương tối thiểu (LTT) vùng năm 2018 đã kết thúc. Kết quả, Hội đồng Tiền lương Quốc gia bỏ phiếu chọn mức tăng LTT vùng năm 2018 là 6,5%.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index có phiên tăng điểm thứ ba liên tiếp với mức tăng khá mạnh. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng kháng cự tại 796 điểm (đỉnh phiên hôm nay) và vùng hỗ trợ trong khoảng 782-789 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số tiếp tục là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 767 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 715 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index sẽ tăng điểm nhẹ để hướng tới thử thách lại mức đỉnh trong phiên hôm nay tại 796 điểm, vùng hỗ trợ gần nhất cho chỉ số được xác định trong khoảng 782-789 điểm.

### HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm phiên thứ ba liên tiếp với mức tăng khá tốt. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng kháng cự tại 102,9 điểm (đỉnh phiên hôm nay) và vùng hỗ trợ trong khoảng 100,7-101,6 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 98,8 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 88,7 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, HNX-Index sẽ tiếp tục tăng điểm với kháng cự tại 102,9 điểm, vùng hỗ trợ cho chỉ số trong khoảng 100,7-101,6 điểm.



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước tăng giảm trái chiều**

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,22 - 36,3 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 20.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 50.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

**Tỷ giá trung tâm giảm 2 đồng**

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.440 đồng, giảm 2 đồng so với tuần qua.

## TIN QUỐC TẾ

**Giá vàng thế giới giảm**

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 1,92 USD/ounce tương ứng 0,15% xuống 1.262,68 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm**

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,17 điểm tương ứng 0,18% xuống 93,2 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1809 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3052 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 110,78 JPY.

**Giá dầu thế giới giảm**

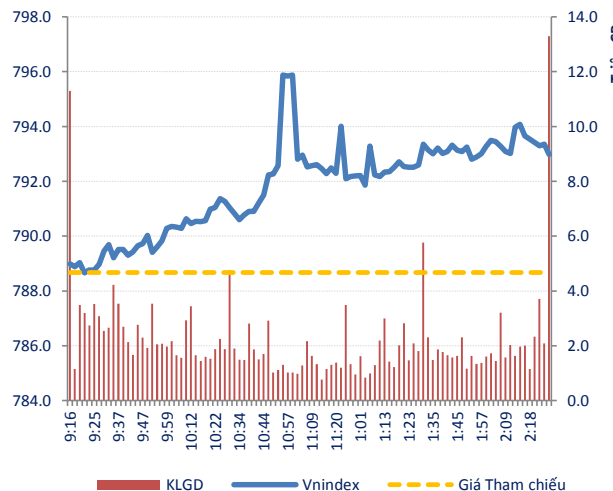
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,3 USD tương ứng 0,57% xuống 52,12 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,27 USD tương ứng 0,54% xuống 49,31 USD/thùng.

**Chứng khoán Mỹ tăng điểm**

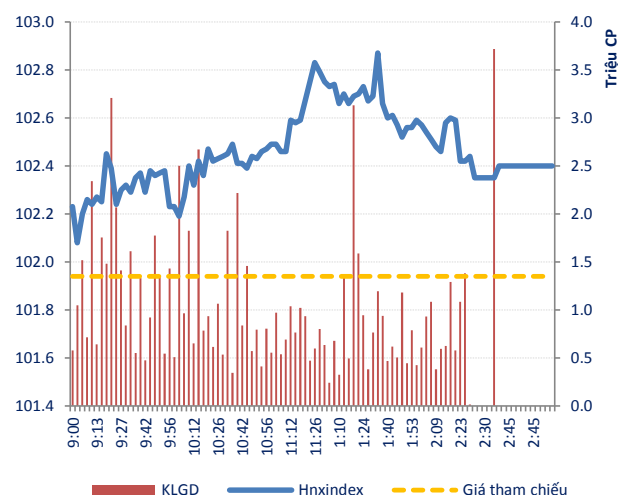
Kết thúc phiên giao dịch ngày 4/8, chỉ số Dow Jones tăng 66,71 điểm tương ứng 0,3% lên 22.092,81 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 11,22 điểm tương ứng 0,18% lên 6.351,56 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 4,67 điểm tương ứng 0,19% lên 2.476,83 điểm.

## THÔNG KÊ GIAO DỊCH

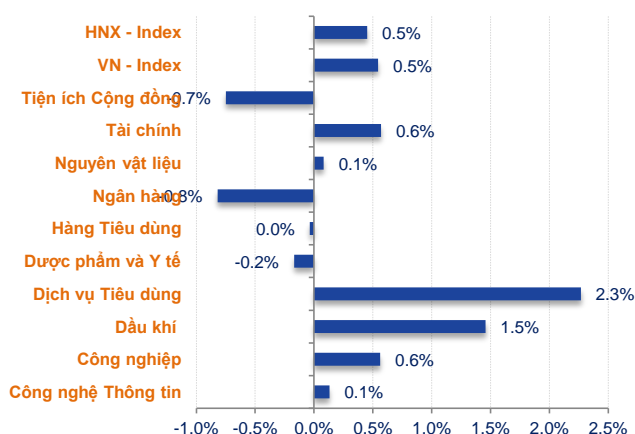
### KLGD và VN-Index trong phiên



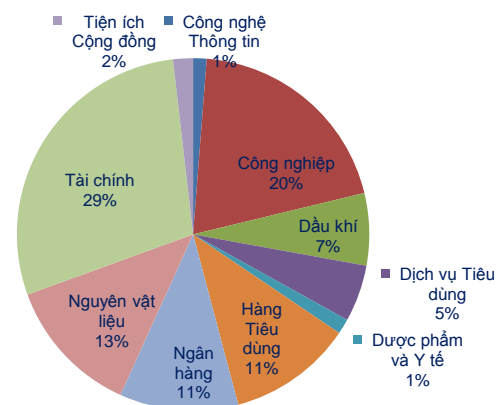
### KLGD và HNX-Index trong phiên



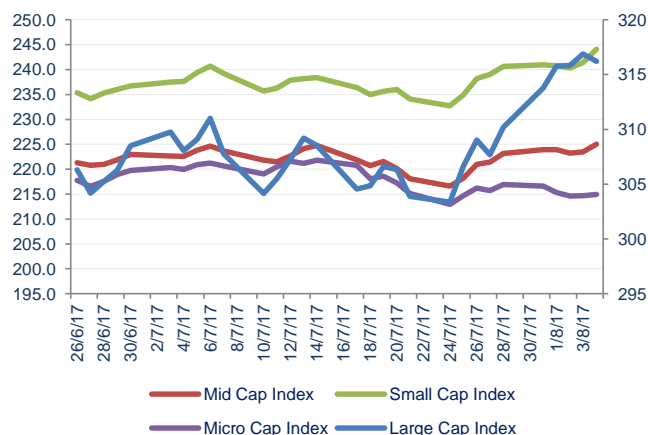
### Biến động giá phân theo nhóm Ngành



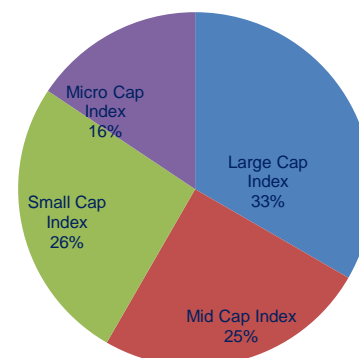
### Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



### Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



### Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



#### Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ  
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	OGC	1,157,510	SSI	491,910
2	NLG	1,095,020	CII	317,690
3	VCI	365,800	VTO	300,000
4	DXG	365,530	SBT	253,950
5	TDH	247,210	GMD	250,820

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	4,539,000	ICG	404,600
2	VGC	451,000	VIX	317,700
3	NDN	131,000	HOM	305,300
4	KVC	113,900	PVS	241,600
5	VND	80,500	HUT	162,500

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VHG	1.94	2.06	↑ 6.19%	10,888,760
HQC	3.23	3.26	↑ 0.93%	9,831,130
ASM	12.90	13.10	↑ 1.55%	8,841,920
PVD	15.55	15.90	↑ 2.25%	8,041,790
FLC	7.20	7.30	↑ 1.39%	7,939,860

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.10	8.20	↑ 1.23%	15,629,216
KLF	3.20	3.50	↑ 9.38%	13,096,191
PVS	17.20	17.50	↑ 1.74%	3,626,572
VCG	20.60	21.30	↑ 3.40%	2,743,328
KVC	3.70	3.90	↑ 5.41%	2,565,720

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TSC	5.72	6.12	0.40	↑ 6.99%
CCL	5.16	5.52	0.36	↑ 6.98%
HTT	7.90	8.45	0.55	↑ 6.96%
HAR	14.35	15.35	1.00	↑ 6.97%
AMD	11.50	12.30	0.80	↑ 6.96%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNF	51.00	56.10	5.10	↑ 10.00%
TAG	33.00	36.30	3.30	↑ 10.00%
SJC	7.00	7.70	0.70	↑ 10.00%
NST	12.00	13.20	1.20	↑ 10.00%
HBS	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SII	25.95	24.15	-1.80	↓ -6.94%
CMX	6.63	6.17	-0.46	↓ -6.94%
SBT	39.05	36.35	-2.70	↓ -6.91%
STT	12.00	11.20	-0.80	↓ -6.67%
LCM	1.51	1.41	-0.10	↓ -6.62%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
STC	35.00	31.50	-3.50	↓ -10.00%
HOM	5.00	4.50	-0.50	↓ -10.00%
CMC	9.00	8.10	-0.90	↓ -10.00%
VDL	35.00	31.60	-3.40	↓ -9.71%
VTL	12.40	11.20	-1.20	↓ -9.68%

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VHG	10,888,760	-17.0%	(1,883)	-	0.2
HQC	9,831,130	3250.0%	249	13.1	0.3
ASM	8,841,920	7.0%	842	15.5	1.1
PVD	8,041,790	-1.5%	(527)	-	0.5
FLC	7,939,860	6.7%	913	8.0	0.6

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	15,629,216	8.8%	1,085	7.6	0.7
KLF	13,096,191	1.1%	121	29.0	0.3
PVS	3,626,572	7.3%	1,946	9.0	0.7
VCG	2,743,328	7.3%	1,235	17.3	1.5
KVC	2,565,720	3.6%	385	10.1	0.4

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TSC	↑ 7.0%	-1.0%	(128)	-	0.6
CCL	↑ 7.0%	1.4%	145	38.0	0.5
HTT	↑ 7.0%	7.2%	644	13.1	0.8
HAR	↑ 7.0%	-0.1%	(8)	-	1.5
AMD	↑ 7.0%	4.6%	546	22.5	1.1

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VNF	↑ 10.0%	19.2%	8,276	6.8	1.3
TAG	↑ 10.0%	4.5%	499	72.7	3.3
SJC	↑ 10.0%	-0.6%	(84)	-	0.5
NST	↑ 10.0%	10.4%	1,418	9.3	1.0
HBS	↑ 10.0%	0.5%	60	55.2	0.3

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
OGC	1,157,510	-44.0%	(1,775)	-	2.0
NLG	1,095,020	16.5%	3,377	9.6	1.7
VCJ	365,800	37.0%	4,668	13.1	3.4
DXG	365,530	18.3%	2,313	8.5	1.7
TDH	247,210	8.8%	1,798	9.1	0.8

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	4,539,000	8.8%	1,085	7.6	0.7
VGC	451,000	12.8%	2,018	9.5	1.3
NDN	131,000	11.2%	1,390	6.5	0.7
KVC	113,900	3.6%	385	10.1	0.4
VND	80,500	20.3%	2,831	8.9	1.6

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	223,070	44.1%	7,053	21.8	9.1
SAB	159,743	32.3%	6,940	35.9	11.7
VCB	136,895	15.3%	2,120	17.9	2.6
GAS	122,646	19.2%	4,190	15.3	3.1
VIC	117,378	4.8%	783	56.9	4.2

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	25,633	11.5%	1,666	15.6	1.7
VCS	14,240	59.4%	11,920	14.9	5.3
VCG	9,408	7.3%	1,235	17.3	1.5
SHB	9,177	8.8%	1,085	7.6	0.7
VGC	8,198	12.8%	2,018	9.5	1.3

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DTA	4.76	0.2%	13	588.1	0.8
PNC	4.71	-3.6%	(347)	-	1.3
QCG	4.32	6.2%	900	24.8	1.5
DMC	3.67	21.8%	5,598	21.6	4.7
HID	3.52	9.0%	982	5.4	0.5

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NDF	3.99	-5.5%	(559)	-	1.4
OCH	3.97	-8.1%	(447)	-	1.7
PVL	3.50	2.1%	132	25.8	0.5
VGP	2.76	13.6%	2,797	7.6	1.0
SHS	2.74	17.4%	1,988	8.4	1.3





Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (84-24)-3818 1888  
Fax: (84-24)-3818 1688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM  
Tel: (84-28)-3915 1368  
Fax: (84-28)-3915 1369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng  
Tel: (84-236)-352 5777  
Fax: (84-236)-352 5779

---